

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG MẮT BẠC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN THÔNG MẮT BẠC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MAT BAC TECHNOLOGY AND COMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108056914

3. Ngày thành lập: 13/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19 Nguyễn Trãi, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cổng thông tin Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Hoạt động cổng internet khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật (Không bao gồm các hoạt động báo chí và hoạt động của nhà báo); - Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn, các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng quy định pháp luật (Không bao gồm hoạt động báo chí và hoạt động của nhà báo)	6312
2.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
3.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
4.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực phần mềm tin học, mạng tin học, phần cứng tin học; Dịch vụ cung cấp, bảo trì các thiết bị liên quan đến thanh toán;	7490
6.	Đại lý du lịch	7911
7.	Xuất bản phần mềm	5820
8.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
9.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
10.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630

11.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
12.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
15.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
16.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
17.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
18.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý thẻ cào internet, thẻ cước điện thoại di động trả trước, thẻ game; Đại lý các dịch vụ bưu chính viễn thông; Dịch vụ giá trị gia tăng trên các mạng điện thoại di động và cố định; Sản xuất, kinh doanh phần mềm, phần cứng và các thiết bị viễn thông và thiết bị ngân hàng; Cung cấp dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông di động.	6190
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định pháp luật)	4791
21.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định pháp luật)	8560
22.	Quảng cáo	7310
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
24.	Điều hành tua du lịch	7912
25.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
26.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng qui định của pháp luật);	8211
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
28.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
29.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định pháp luật)	8230

31.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Giáo dục dự bị; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính; Dạy đọc nhanh; Đào tạo về sự sống; Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn (Pháp nhân chỉ được kinh doanh một hoặc nhiều ngành nghề này khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng)	8559
32.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
33.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Các dịch vụ thông tin điện thoại khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng quy định pháp luật; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.	6329
34.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (Trong ngành nghề này không bao gồm: đồ chơi, trò chơi nhà nước cấm kinh doanh hoặc hạn chế kinh doanh)	3240
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
37.	Sửa chữa thiết bị khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Sửa chữa máy bắn bóng, thiết bị chơi bowling và vật dụng tương tự;	3319
38.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy văn phòng; bán buôn trò chơi điện tử (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật);	4659

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU TRUNG KIÊN	Số 184G Chùa Hàng, Phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	031093002599	
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		
2	LÊ HỒNG SƠN	Số 12, ngách 42/98/25 Ngõ 110 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	017085000127	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		
3	NGUYỄN ĐỨC ANH	Số 177 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	490.000	4.900.000.000	49,000	034093000012	
			Tổng số	490.000	4.900.000.000	49,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 01/04/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017085000127

Ngày cấp: 15/07/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 12 Ngách 42/98/25 Ngõ 110 Trần Duy Hưng,
Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 12 Ngách 42/98/25 Ngõ 110 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà,
Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 04/10/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034093000012

Ngày cấp: 10/09/2013

Nơi cấp: *Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLOG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 177 Thuy. Khuê, Phường Thuy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: *Số 177 Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội